

Khảo cứu:

QUÝ HƯƠNG TỨC MẶC

Tóm tắt: Tác giả Trần Phước Bình, tộc họ Trần Phước Quảng Nam - Người đã dày công tìm hiểu biên tập các tài liệu sử phả của dòng họ Trần cũng như dòng Trần Nguyên Hãn Việt Nam. Để có thêm căn cứ phân bác lại quan điểm của bộ sách Đền thờ Tổ họ Trần Việt Nam, do 2 ông Trần Văn Sáu và Trần Đại Thanh biên soạn, ông Trần Văn Sen viết lời mở đầu. Tài liệu khảo cứu “Quý hương Tức Mặc”, nội dung bài viết nhằm góp phần cùng đấu tranh, phê phán về một số người đang cố ý làm sai lệch, cũng có thể nói là đảo ngược lịch sử triều Trần. Qua bài viết tác giả cũng đề xuất Thường trực BLL dòng họ Trần Nguyên Hãn thu thập thêm các tài liệu Hán Nôm để làm rõ hơn sự thật lịch sử chính thống của dòng họ.

Đại Việt sử ký toàn thư Kỷ Nhà Trần – Thái Tông hoàng đế, viết: “... Trước kia tổ tiên vua là người đất Mân (có người nói là người Quế Lâm), có người tên là Kinh đến ở hương Tức Mặc, phủ Thiên Trường, sinh ra Hấp, Hấp sinh ra Lý, Lý sinh ra Thừa, đời đời làm nghề đánh cá. Vua là con thứ 2 của Thừa, mẹ họ Lê ...”. Như vậy, hương Tức Mặc, phủ Thiên Trường là bản quán quý hương của các vua Nhà Trần. Điều này còn được chính sử khẳng định tại “Kiến Trung năm thứ 7 (1231), mùa thu tháng 8, vua ngự đến hành cung Tức Mặc, dâng lễ hưởng ở Tiên miếu, thết yến và ban lựa cho bô lão trong hương theo thứ bậc khác nhau. Thiên Ứng Chính Bình năm thứ 8 (1239), vua sai Phùng Tá Chu về hương Tức Mặc xây dựng nhà cửa, cung điện. Thiệu Long năm thứ 5 (1262). Mùa xuân tháng 2, Thượng hoàng (tức Trần Thái Tông sau nhường ngôi) ngự đến hành cung Tức Mặc, ban tiệc lớn. Các hương lão từ 60 tuổi trở lên, mỗi người được ban tước hai tư, đàn bà được hai tấm lụa. Đối hương Tức Mặc làm phủ Thiên Trường, cung gọi là Trùng Quang. Lại xây riêng một khu cung khác cho vua nối ngôi ngự khi về châu, gọi cung Trùng Hoa. Lại làm chùa ở phía tây cung Trùng Hoa, gọi là chùa Phổ Minh. Từ đó về sau, các vua nhường ngôi đều ngự ở cung này”.

Theo đó, Trần Thái Tông vua đầu triều nhà Trần về hương Tức Mặc dâng lễ hưởng ở miếu Tổ tiên, thết yến và ban lựa cho bô lão vào năm Kiến Trung thứ 7 (1231), so với vua Lý Thái Tổ đầu triều nhà Lý xa giá về châu Cổ Pháp, ban tiền lựa cho các bô lão trong làng vào năm Thuận Thiên 1 (1010), thì Trần Thái Tông có phần chậm trễ do buổi đầu triều Trần phải tập trung đánh dẹp bọn giặc nổi lên chiếm cứ nhiều nơi từ trước. Lý Thái Tổ sau khi lên ngôi đổi châu Cổ Pháp quý hương làm phủ

Thiên Đức, thì Trần Thái Tông cải hương Tức Mặc làm phủ Thiên Trường.

Ngoài ra, phủ Long Hưng nơi đặt hành cung Long Hưng và Lỗ Giang cũng được vua Trần Thái Tông đặc biệt quan tâm. Năm Nguyên Phong thứ 7 (1257) tháng 12, bảy giờ quân Nguyên xâm lấn bờ cõi nước ta lần thứ 1, chính sử viết: “... *Vua ngự thuyền nhỏ đến thuyền Thái úy Nhật Hiệu hỏi kế sách chống giặc ... (sau đó vua) hỏi quân Tinh Cương ở đâu? Nhật Hiệu trả lời: Không gọi được chúng đến*”. Hương Tinh Cương nơi táng mộ Thái Tổ Trần Thừa vào năm 1234, Đại Việt sử ký toàn thư chép: “*Thiên Ứng Chính Bình năm thứ 3 (1234). Mùa xuân tháng giêng ngày 18, Thượng hoàng băng hà ở cung Phụ Thiên, thọ 51 tuổi. Mùa thu tháng 8 ngày 28 táng tại hương Tinh Cương, phủ Long Hưng, 3 lãng Chiêu, Dụ, Đức, đều ở hương ấy. Miếu hiệu Huy Tông (nguyên âm Hán: táng Long Hưng phủ Thọ lãng, lãng tại Tinh Cương hương, Chiêu, Dụ, Đức tam lãng đồng ...). Thái úy Nhật Hiệu (Khâm Thiên đại vương) là thân vương em vua Trần Thái Tông, được giao trọng trách chỉ huy đội quân Tinh Cương năm Thái Tông còn tại thế. Điều này như xác nhận hương Tinh Cương còn có ngôi ản mộ (tàng mộ) phát đế vương nhà Trần, tức mộ của Mục tổ Hoàng đế Trần Kinh. Hương Tinh Cương xưa thuộc xã Thái Đường, huyện Ngự Thiên, phủ Long Hưng, nay thuộc thôn Tam Đường, xã Tiến Đức, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. An Nam chí lược của Lê Tác viết: “Đến nhà Trần nói theo nhà Lý lấy đất ấy đặt thêm 3 phủ nữa là: Long Hưng, Thiên Trường, Trường An”, và giải thích: “Long Hưng phủ tên cũ là Đa Cương hương, tổ tiên họ Trần lúc còn hàn vi đi qua một cái cầu khe, khi qua rồi, ngoảnh lại không thấy cầu nữa. Chẳng bao lâu họ Trần được nước, người ta gọi khe ấy là Long Khê, nên đổi tên Đa Cương làm Long Hưng. Thiên Trường phủ tên cũ là Tức Mặc hương, nơi phát tích họ Trần. Đến khi họ Trần được nước, xây một hành cung tại đó, mỗi năm đến 1 lần, để tỏ ra là không bỏ quên chỗ phát tích của ông bà, rồi đổi tên làm Thiên Trường phủ, chỗ ấy có nước thủy triều chảy quanh thành, 2 bên bờ mọc đầy cây hoa, khí thơm ngát người, hoa thuyền qua lại giống như cảnh tiên vậy”.*

Về ngôi mộ Tổ phát đế vương nhà Trần, gia phả dòng Trần Nguyên Hãn tại Nghệ An hiện còn ít nhất 6 gia phả Hán tự của 6 chi phái viết về ngôi mộ này: “*Ngã tộc Trung Hoa, Mân nhân. Thi tổ Kinh lai cư*

*Hải Dương, Đông Triều, Yên Sinh, tầm thiên Sơn Nam, Thiên Trường, Tức Mặc hương, ngư nghiệp, nhân cứu đắc Phong thủy sư nạn. Y sư vi Nguyễn Cố hãn địa. Cố bội ước dã luyện đầu giang. Sư báo ân hứa dĩ đế vương cát cục: “Tiền vọng tam kỳ giang, hậu chăm phục tượng sơn, lâu đài tinh kiếm la liệt, tả hữu thổ lý phúc yêu đài kim, **tọa Càn hướng Tốn** khóa vân: Đế vương đại địa, nãi xuất bình dương, phấn đại hắc đương cố chiếu, liên hoa đối diện sinh tất dĩ nhan sắc đắc thiên hạ. Chí Trần Lý hựu nữ tư sắc, Lý Huệ Tông nạp vi hậu, thụ Lý Minh Tự, trưởng tử Tự Khánh vi Ảnh Thành hầu, thứ tử Thừa (sinh Cảnh) long chuẩn long nhan, thúc Thủ Độ vi Điện tiền chỉ huy sứ”.* Duy chỉ có gia phả chi Diệu Ốc (xã Phúc Thành, huyện Yên Thành) có niên đại muộn hơn do Cử nhân Trần Nguyên Tự phụng thảo thể phổ tiểu dẫn vào năm Bảo Đại thứ 8 (Quý Dậu 1933), xác định ngôi mộ ấy táng tại xã Thái Đường: “*Ngã tộc kỳ tiên Trung Hoa, Mân nhân, thiên Sơn Nam (kim Nam Định), Tức Mặc hương... Bắc sư hứa Thái Đường xã đế vương cát địa, khóa vân ...*” (sách *Công dư tiếp ký tiền biên* của Vũ Phương Đề (thế kỷ 18) có truyện chép về ngôi mộ này?)

Thiên Trường và Long Hưng là 2 phủ trọng yếu nơi triều Trần. Thiên Ứng Chính Bình năm thứ 15 (1246), Thái Tông hoàng đế: “*định quy chế các quận. Chọn người khỏe mạnh sung làm quân Tứ Thiên, Tứ Thánh, Tứ thần. Định tráng lộ Thiên Trường và Long Hưng sung vào các quân Thiên thuộc, Thiên Cương, Chương thánh và Cung thần; lộ Hồng và lộ Khoái sung quân tả hữu Thánh dực; lộ Trường An và lộ Kiến Xương sung quân Thánh dực, Thần sách. Còn các lộ khác sung vào Cẩm nội Cẩm vệ*”.

Đền Trần tại Thiên Trường được xây dựng lại vào năm 1695 trên nền Thái miếu cũ của nhà Trần bị quân Minh phá hủy hồi thế kỷ 15, và ở phía đông đền Thiên Trường còn có đền Cố Trạch mà theo bia “*Trùng kiến Hưng Đạo thân vương cố trạch bi ký*”, thì lúc tu sửa đền Thiên Trường (Đền Thượng) năm Tự Đức thứ 21 (1868), người ta đào thấy ở phía đông đền Thiên Trường một mảnh bia vỡ có ghi chữ “**Hưng Đạo thân vương cố trạch**”. Do đó, khi xây đền này vào năm 1894, khánh thành vào năm 1895, đền được đặt tên là *Cố Trạch Từ*, tức đền nhà cũ của Hưng Đạo vương. Đã xác nhận Thái miếu thờ Tổ tiên các vua Trần được dựng sớm nhất tại quý hương Tức Mặc, phủ Thiên Trường.

Như vậy, hương Túc Mặc, phủ Thiên Trường đích thực là quý hương, nơi phát tích của các vua Trần. Điều này còn được phản ánh trong những gia phả của các dòng thống tôn nhà Trần còn lưu truyền đến nay như:

-Họ Trần xã Điền Trì (nay làng Trục Trì, xã Quốc Tuấn, Nam sách, Hải Dương), từ đường khắc ghi câu đối:

Tổ tông công đức trường lưu để bá tài bồi tiên Túc Mặc

Tử tôn thừa đức kỳ hậu công hậu dật dục khởi Điền Trì

-Họ Trần Danh thôn Bảo Triện, Bắc Ninh (nay thôn Phương Triện, xã Đại Lai, huyện Gia Bình). Gia phả chép: *Thủy tổ là cụ Thuần Đạo thuộc dòng dõi hoàng tộc nhà Trần, sinh vào cuối thế kỷ 15 ở hương Túc Mặc, xã Lộc Vương, phủ Thiên Trường.* Và câu đối:

Định Mỗ chi sơn tán loạn giới thủy khả an

Bảo Triện chi mạch huyền vi cùng sơn tặc các

-Họ Đặng gốc Trần ở thôn Ý La, xã Dương Nội, huyện Hoài Đức, Hà Tây, viễn tổ họ Trần Túc Mặc, với câu đối:

Lũy thế Đông A truyền cựu đức

Danh tôn Nam sử áp thanh hương

-Tại Quảng Nam xa xôi, họ Trần làng Thanh Châu thuộc dòng dõi chính phái hoàng tộc nhà Trần, vào năm 1955, nhân tộc Trần tu sửa mộ Tổ thì được cụ Cửu Tung tức Phan Thám vị thân hào cùng làng tặng câu đối xác nhận như sau:

Thiên Trường bến cũ sau nhà Lý

Thanh vức bờ nay trước cửa Lê

Về địa danh Hải Ấp, năm Trị Bình Long Ứng thứ 5 (1209), ĐVSKTT viết: “Hoàng thái tử (Sảm) đến thôn Lưu Gia ở Hải Ấp nghe tiếng con gái của Trần Lý có nhan sắc bèn lấy làm vợ... Thái tử đã lấy con gái của Lý, trao cho Lý tước Minh Tự, phong cho cậu người con gái ấy là Tô Trung Từ làm Điện tiền chỉ huy sứ”. Năm ấy Hoàng tử Sảm gặp bà Trần Thị Dung tại nhà ngoại họ Tô ở thôn Lưu Gia, Hải Ấp. Điều này được lý giải bởi Tô Trung Từ là cậu của bà Dung được phong làm Điện tiền chỉ huy sứ liền sau đó. (Hải Ấp nay xã Lưu Xá huyện Hưng Hà, Thái Bình).

Chính sử viết về phủ Long Hưng nơi triều Trần là vậy, nhưng sách *Đền thờ Tổ họ Trần Việt Nam*, do 2 ông Trần Văn Sáu và Trần Đại Thanh

biên soạn, ông Trần Văn Sen viết lời mở đầu, lại có nhiều khác biệt. Sách nhân danh Hội khoa học lịch sử Việt Nam, không xác định năm ấn hành, Lời mở đầu có những đoạn viết: “... Cụ Trần Hấp mang hài cốt của người cha là Trần Kinh từ Tức Mặc, Nam Định sang táng tại Long Hưng nay là Hưng Hà, Thái Bình, sau 28 năm Trần Hấp sinh ra Trần Lý và Trần Thủ Huy (sắc phong là Trần Hoàng Nghị Đại Vương) / Long Hưng chính là nguyên gốc nơi phát tích sáng nghiệp đế vương và là tước hiệu vững chắc của cơ nghiệp nhà Trần kéo dài 14 đời vua .../ Vùng địa linh Long Hưng nơi sinh thành của cụ Trần Thủ Huy, sau khi qua đời được nhà vua ban sắc phong “Hoàng Nghị Đại vương Thượng đẳng Phúc thần”, nhân dân trong vùng tri ân lập đền phụng thờ tại thôn Ứng Mão, phủ Long Hưng thời Lý Trần (nay thuộc xã Thái Phương, huyện Hưng Hà, Thái Bình)/ Hoàng Nghị đại vương là thân phụ Thống quốc Thái sư Trần Thủ Độ”. Trang 20 viết: “Đức Hoàng Nghị đại vương Thượng đẳng phúc thần, thân phụ của Trần An Quốc đại vương, Trần An Hạ đại vương, Thống quốc Thái sư Trần Thủ Độ. Cụ Hoàng Nghị đại vương người cao lớn, sức vóc cường tráng, văn võ song toàn, tài cao, đức trọng. Khoảng năm 1138-1375, cụ chuyển lên Bến Trán (nay thuộc thôn Phương La, Xuân La, Trác Dương, xã Thái Phương, huyện Hưng Hà). Cụ có bốn phu nhân là Đức bà Tô Thị nàng, Đức bà Hoàng Đức Mây, Đức bà Quế Huệ Nàng, Đức bà Dong Huệ Nàng. Cả 4 phu nhân như 4 nàng tiên xuống giúp cụ lo toan giải quyết thấu đáo mọi lĩnh vực nông – công – thương nghiệp, gia phong nề nếp ... Cụ Hoàng Nghị tổ chức dạy võ cho nhân dân ... Khi đã hội đủ các yếu tố cần thiết cụ quyết định thành lập đội quân dân binh hùng mạnh lấy tên là quân Tinh Cương, liên kết với khu Bến Trán với khu Hải Ấp của anh ruột là Trần Lý, sau này đã giúp triều Lý dẹp giặc ...”.

Những điều được các tác giả ghi chép không rõ xuất xứ từ đâu? Chính sử không thấy chép và cũng không có gia phả nào được trích dẫn? Ấy vậy mà sách lại viết như thật. Các địa danh thôn Ứng Mão, Bến Trán không thấy chính sử một lần nhắc tên, kể cả quốc sử của triều Nguyễn sau này, thì nay cùng với nhân vật “Hoàng Nghị đại vương” một nhà 4 Đại vương được mô tả như là kỳ tích khai mở vương triều Trần. Đội quân Tinh Cương do Khâm Thiên đại vương Thái úy Nhật Hiệu em vua chỉ huy, nhằm bảo vệ các lăng mộ Tổ tiên nhà Trần nơi hương Tinh Cương. Chính sử viết: “Thiệu Long năm thứ 7 (1264) tháng giêng, Thái sư Trần Thủ Độ chết (thọ 71 tuổi) truy tặng Thượng phụ Thái sư Trung Vũ đại vương Thái Tông có lần muốn cho người anh của Thủ Độ là An Quốc

làm tế vương ...”; “*Năm 1223 tháng 12, Trần Tự Khánh chết, truy phong làm Kiến Quốc đại vương ...*”, thì nay hóa thành *Trần An Quốc đại vương*, và thêm một người anh nữa là *Trần An Hạ đại vương*, thân phụ là *Hoàng Nghị đại vương Thượng đẳng phúc thần* và bốn phu nhân là mẹ sinh, mẹ lớn, mẹ thứ của Trần Thủ Độ Trung Vũ đại vương? Sách Phật hoàng Nhân Tông và gia phả hoàng tộc do Trần Ích Tắc (quy phụ nhà Nguyên) soạn, chép thân phụ của Thủ Độ là cụ Trần Thủ Huy nhưng không nói tước hiệu Hoàng Nghị đại vương và 4 bà phu nhân ... Vậy các cụ đã căn cứ vào đâu để kết nối Trần Thủ Huy chính là Hoàng Nghị đại vương?

Trong quá khứ dựng nước Việt Nam, thế kỷ 10, họ Trần có Hùng trưởng Trần Lãm xưng là Trần Minh công chiếm cứ Bồ Hải Khẩu (vùng đất thị xã Thái Bình ngày nay) là 1 trong 12 sứ quân. Đinh Bộ Lĩnh nghe tiếng Trần Minh công là người có đức mà không có con nuôi, bèn cùng với con là Liễn đến nương tựa. Minh công thấy Bộ Lĩnh đáng mạo khôi ngô lạ thường, mới nuôi làm con... sai đi đánh các Hùng trưởng khác đều thắng cả ... Sau Đinh Bộ Lĩnh lên ngôi hoàng đế. Trần Minh công là cha nuôi của vua Đinh Tiên Hoàng, có thể đại cao và được chính sử ghi chép, xứng đáng được tôn vinh là Đức Tổ họ Trần Việt Nam lại không thấy Đền thờ tổ họ Trần tại thôn Ứng Mão nhắc đến. Trang 70, sách này chép: “*Chúc văn dâng hương Đức Trần Hoàng Nghị đại vương. Chủ tế Trần Văn Sen hậu duệ Đức Trần Hoàng Nghị đại vương*”. Qua nội dung Chúc văn và tượng Đức Trần Hoàng Nghị đại vương cao lớn và được đặt tại gian giữa của đền, thì đây đích thực là Đền thờ Tổ chi họ Trần làng Ứng Mão, không thể nói là Đền thờ Tổ họ Trần Việt Nam. Theo bài chúc văn thì ngôi thứ của 21 vị được thờ tại đền, trong đó có một số hoàng đế nhà Trần, các công thần, được sắp xếp một cách tùy tiện, phản cảm.

Hội khoa học lịch sử Việt Nam sẽ chịu trách nhiệm như thế nào về tập sách này? Gia phả chi họ Trần làng Ứng Mão không một lần được sách này trích dẫn? Nếu Trần Thủ Huy thân phụ Trần Thủ Độ và Đức Hoàng Nghị đại vương nơi Đền Nhà Ông là một như sách này mô tả, thì các bộ chính sử nước nhà tồn tại qua hàng ngàn năm là báu vật quốc gia hay chỉ là giấy phế liệu? Họ Trần làng Trà Lũ, xã Xuân Trung, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định, là tác giả của *Trà Lũ xã chí* có đoạn viết: “*Thời Lê và Tây Sơn các bách thần có sự tích đều được phong đại*

vương”, điều này khiến chúng ta thận trọng hơn trong khảo cứu các tước Đại vương, cũng có thể là tước của các thân vương, hoặc công thân đặc biệt, hoặc thiên thần linh ứng tại những thời điểm khác nhau.

Đề nghị Nhà nước và Chính phủ chỉ đạo Viện sử học cơ quan chuyên ngành, đồng thời mời các học giả, các nhà nghiên cứu lịch sử cùng tham gia phản biện làm sáng tỏ tập sách “Đền thờ Tổ họ Trần Việt Nam” và ngôi Đền thờ tổ họ Trần ở thôn Ứng Mão, nhằm bảo vệ sự trong sáng và giá trị cao cả của nền sử học nước nhà.

Tháng 6/2019

Trần Phước Bình khảo

biên

*Những sách Hán Nôm cần thu thập:

- Gia phả hoàng tộc nhà Trần do Trần Ích Tắc biên soạn ở Trung Quốc.
- Sách Phật hoàng Trần Nhân Tông (bản gốc)
- Trần triều thế phổ hành trạng (A 663, tại Viện Hán nôm) do Trần triều Bình chương Quốc sự và Tư đồ Trần Nguyên Đán chấp bút.
- Trần thế gia tộc ký tự (A2046, tại Viện Hán nôm)
- Gia phả Hán tự của các dòng thống tôn họ Trần.

.....
Kính gửi BBT Nội san Rừng Thần: bài “Quý hương Túc Mặc”, nội dung bài viết nhằm góp phần cùng các bác đấu tranh, phê phán về một số người đang cố ý làm sai lệch, cũng có thể nói là đảo ngược lịch sử triều Trần. Bài viết hơi dài là do trích dẫn nhiều cứ liệu, chỗ nào cần sửa các bác gác công sửa giúp cho và sử dụng như thế nào thì tùy, miễn là phục vụ cho dòng họ. Những sách Hán Nôm cần thu thập ghi trên rất cần cho việc nghiên cứu, nếu có điều kiện các bác tìm giúp, có 2 tài liệu hiện đang lưu giữ tại Viện Hán Nôm các bác liên hệ xem sao? Chữ quốc huy xuất hiện đầu tiên nơi triều Trần, tôi dự định sẽ viết bài về “quốc huy nơi triều Trần”, nhằm làm sáng tỏ một số tồn nghi nơi chính sử.

Chúc BBT mạnh khỏe, nhiều niềm vui, hẹn gặp lại.